

PHỤ LỤC

Danh sách công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2025
(Kèm theo Thông báo số 127/TB-HĐXNBLTTH ngày 07/12/2025 của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn nghiệp vụ được đào tạo	Chức vụ (nếu có)	Ngạch, chức danh, bậc, hệ số, lương trước khi được nâng bậc lương					Kết quả nâng bậc lương TTH năm 2025									Thanh tích đạt được	Ghi chú
		Nam	Nữ			Ngạch	Mã ngạch	Bậc trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ	Hệ số lương ở bậc hiện giữ	Thời điểm được xếp	Ngạch	Mã ngạch	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Thời gian tính nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch do nâng bậc	Số tháng được hưởng bậc lương mới	Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn	Tiền lương tăng thêm do nâng bậc trong năm (1.000 đồng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
I	Cơ quan Sở Nội vụ																				
1	Lương Ngọc Thịnh	15/7/1980		Đại học Địa chính (quản lý đất đai)	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên chính	01.002	2	4,74	01/10/2023	Chuyên viên chính	01.002	3	5,08	01/10/2025	0,34	3	12	2.386.800	Bằng khen	
2	Vy Thị Hồng Trinh		20/8/1988	Đại học Quản trị nhân lực	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên	01.003	4	3,33	01/03/2023	Chuyên viên	01.003	5	3,66	01/3/2025	0,33	10	12	7.722.000	Bằng khen	
3	Lưu Thu Trang		25/8/1991	Đại học Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Chuyên viên	01.003	3	3,00	01/04/2023	Chuyên viên	01.003	4	3,33	01/4/2025	0,33	9	12	6.949.800	Bằng khen	
4	Lê Thanh Hà		20/4/1976	Thạc sĩ Quản lý kinh tế, cử nhân Anh	Chuyên viên chính	Chuyên viên chính	01.002	3	5,08	01/10/2023	Chuyên viên chính	01.002	4	5,42	01/10/2025	0,34	3	12	2.386.800	Bằng khen	
5	Đoàn Thị Kim Thái		22/8/1983	Đại học Kế toán	Kế toán trưởng	Kế toán viên chính	06.030	1	4,0	01/08/2023	Kế toán viên chính	06.030	2	4,34	01/02/2026	0,34	0	6	-	Chiến sĩ thi đua cơ sở; Giấy khen	
II	Trung tâm Lưu trữ lịch sử																		-		
1	Mạc Thị Cúc		30/6/1975	Đại học Lưu trữ học và QTVP	Giám đốc	Lưu trữ viên chính	V.01.02.01	2	4,34	01/10/2023	Lưu trữ viên chính	V.01.02.01		4,68	01/10/2025	0,34	3	12	2.386.800	Bằng khen	
III	Trung tâm Điều dưỡng người có công																		-		
1	Cao Sơn Thủy	08-09-1981		Thạc sĩ Kinh tế	Giám đốc	Chuyên viên chính	01.002	2	4,74	01/03/2023	CVC	01.002	3	5,08	01/3/2025	0,34	10	12	7.956.000	Bằng khen	
2	Vi Thị Hợp		16/12/1986	Đại học Giáo dục Mầm non	Viên chức	Giáo viên mầm non hạng II	V.07.02.25	5	3,66	01/02/2023		V.07.02.25	6	3,99	01/8/2025	0,33	5	6	3.861.000	Chiến sĩ thi đua cơ sở; Giấy khen	
IV	Trung tâm Dịch vụ việc làm																		-		
1	Hoàng Thị Bích Loan		16/01/1978	Đại học Xã hội học và Nhân học	Giám đốc	Chuyên viên chính	01.002	3	5,08	01/11/2023	5,42	01.002	4	5,42	01/11/2025	0,34	2	12	1.591.200	Bằng khen	

Danh sách này gồm 09 người./.